

CỤM ĐỘNG TỪ

I – CỤM ĐỘNG TỪ LÀ GÌ ?

1. Các từ ngữ được in đậm trong câu sau bổ sung ý nghĩa cho những từ nào ?

Viên quan ấy đã đi nhiều nơi, đến đâu quan cũng ra những câu đố oái oăm để hỏi mọi người.

(Em bé thông minh)

2. Thủ lược bỏ các từ ngữ in đậm nói trên rồi rút ra nhận xét về vai trò của chúng.

3. Tìm một cụm động từ. Đặt câu với cụm động từ ấy rồi rút ra nhận xét về hoạt động trong câu của cụm động từ so với một động từ.

147

b) *Vua cha yêu thương Mị Nương hết mực, muốn kén cho con một người chồng thật xứng đáng.*

(Theo Sơn Tinh, Thuỷ Tinh)

c) *Cuối cùng, triều đình đành tìm cách giữ sứ thần ở công quán để có thì giờ đi hỏi ý kiến em bé thông minh nọ.*

(Theo Em bé thông minh)

2. Chép các cụm động từ nói trên vào mô hình cụm động từ.

3. Nêu ý nghĩa của các phụ ngữ được in đậm trong đoạn dưới đây. Việc dùng các phụ ngữ này trước động từ miêu tả hành động của người cha và viên quan nói lên điều gì về trí thông minh của chú bé trong truyện *Em bé thông minh* ?

Người cha đứng ngắn ra chưa biết trả lời thế nào thì đưa con chừng bảy, tám tuổi nhanh miệng hỏi vặn lại quan [...]. Viên quan nghe cậu bé hỏi lại như thế thì há hốc mồm sững sốt, không biết đáp sao cho ổn. Quan thầm nghĩ, nhất định nhân tài ở đây rồi, chả phải tim đâu mất công.

(Em bé thông minh)

4. Viết một câu trình bày ý nghĩa của truyện *Treo biển*. Chỉ ra các cụm động từ có trong đoạn văn đó.

Ghi nhớ

- **Cụm động từ** là loại **tổ hợp từ** do **động từ** với **một số từ ngữ phụ** thuộc nó tạo thành. Nhiều **động từ** phải có các **từ ngữ phụ** thuộc đi kèm, tạo thành **cụm động từ** mới trọn nghĩa.
- **Cụm động từ** có ý nghĩa **đầy đủ hơn** và có **cấu tạo phức tạp hơn** một **mình động từ**, nhưng hoạt động trong câu giống như **một động từ**.

II – CẤU TẠO CỦA CỤM ĐỘNG TỪ

1. Vẽ mô hình cấu tạo của các cụm động từ trong câu đã dẫn ở phần I.
2. Tìm thêm những từ ngữ có thể làm phụ ngữ ở phần trước, phần sau cụm động từ. Cho biết những phụ ngữ ấy bổ sung cho động từ trung tâm những ý nghĩa gì.

Ghi nhớ

- **Mô hình cụm động từ :**

Phần trước	Phần trung tâm	Phần sau
cũng/còn/đang/ chưa	tìm	được/ngay/câu trả lời

- **Trong cụm động từ :**

- Các **phụ ngữ** ở **phần trước** bổ sung cho **động từ** các ý nghĩa : **quan hệ thời gian ; sự tiếp diễn tương tự ; sự khuyến khích hoặc ngăn cản hành động ; sự khẳng định hoặc phủ định hoạt động** , ...
- Các **phụ ngữ** ở **phần sau** bổ sung cho **động từ** các chi tiết về **đối tượng, hướng, địa điểm, thời gian, mục đích, nguyên nhân, phương tiện và cách thức hoạt động** , ...

III – LUYỆN TẬP

1. Tìm các cụm động từ trong những câu sau :
a) Em bé còn đang đùa nghịch ở sau nhà.

(Theo *Em bé thông minh*)